

Bản án số: **93/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 30 - 11 - 2017

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Trương Thị Thịnh.**

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông **Trịnh Ngọc Thành.**

2. Ông **Nguyễn Văn Hải.**

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:***  
Bà Trương Thị Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2017, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 320/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 14/11/2017 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp TTh 1, xã PL, TP, tỉnh Đồng Nai.

**Bị đơn:** Anh Lâm Hoàng Quốc V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp PM2, xã PL, TP, tỉnh Đồng Nai.

*(Chị H, anh V có đơn xin xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 05/10/2017, các lời khai trong quá trình tố tụng ý kiến của nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy H:*

Chị và anh Lâm Hoàng Quốc V tự tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau vào năm 2016. Hôn nhân của anh chị được Ủy ban nhân dân xã PL, huyện TP, Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08/04/2016. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hiểu nhau, bất đồng quan điểm sống bản thân chị phải chịu nhiều áp lực từ phía gia đình chồng. Chị và anh V sống ly thân từ tháng 12/2016 cho đến nay. Nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Lâm Hoàng Quốc V.

- Về con chung: Chị và anh V có 01 con chung là: Lâm Hoàng Thiên B, sinh ngày 30/06/2017. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu B và chị không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị H kê khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H kê khai chị và anh V không vay nợ ai và không ai vay nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 13/10/2017, ý kiến của bị đơn anh Lâm Hoàng Quốc V:*

Anh và chị PhạmThị Thúy H tự tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau vào năm 2016. Hôn nhân của anh chị được Ủy ban nhân dân xã PL, huyện TP, Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08/04/2016. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì chị H tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở ấp TTh 1, xã PL, TP, Đồng Nai sinh sống cho đến nay. Nguyên nhân xuất phát từ những mâu thuẫn trong gia đình dẫn đến vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau. Trong thời gian ly thân, mặc dù anh đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng vợ chồng vẫn không thể đoàn tụ. Nay chị H yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý.

- Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là: Lâm Hoàng Thiên B, sinh ngày 30/06/2017. Khi ly hôn anh đồng ý giao cháu Thiên B cho chị H nuôi dưỡng và anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh V kê khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh V kê khai anh và chị H không vay nợ ai và không ai vay nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị H đã cung cấp những tài liệu, chứng cứ sau: Đơn khởi kiện, Sổ hộ khẩu của chị (Bản sao); Đơn xin xác nhận Hộ khẩu thường trú của anh V (Bản chính); Giấy chứng minh nhân dân của chị H (Bản sao); Giấy khai sinh của cháu B (Bản sao); Giấy chứng nhận kết hôn (Bản sao). Bản sao các tài liệu, chứng cứ này Tòa án đã gửi cho bị đơn.

Để giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ sau: Bản tự khai của nguyên đơn, bị đơn, biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân của các đương sự. Tòa án đã ra thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ cho các bên đương sự biết. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, chị H không có ý kiến gì và không bổ sung gì thêm. Anh V có đơn xin vắng mặt đã được Tòa án ra thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật.

***Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm:***

- Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thúy H. Chị H được ly hôn với anh Lâm Hoàng Quốc V.

+ Về con chung: Đề nghị giao cháu Lâm Hoàng Thiên B, sinh ngày 30/06/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung: Chị H, anh V kê khai không có nên đề nghị không xem xét, giải quyết. Khi nào phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác.

+ Về nợ chung: Chị H, anh V kê khai không có nên đề nghị không xem xét, giải quyết. Khi nào phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác.

+ Về án phí: Chị H phải nộp 300.000đ án phí DSST về ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa chị H, anh V vắng mặt do anh chị có đơn xin xét xử vắng mặt nên anh chị không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án:**

Ngày 05/10/2017, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Thúy H về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn” đối với anh Lâm Hoàng Quốc V – 1986, Địa chỉ: 7/2, Ấp PM2, xã PL, huyện TP, Đồng Nai. Vì vậy, căn cứ theo điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

#### **[2]. Về quan hệ pháp luật:**

Chị Phạm Thị Thúy H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lâm Hoàng Quốc V, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Hoàng Thiên B, sinh ngày 30/06/2017. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn".

#### **[3]. Về tư cách tham gia tố tụng:**

Theo đơn khởi kiện ngày 05/10/2017, chị Phạm Thị Thúy H khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn với anh Lâm Hoàng Quốc V. Căn cứ theo Khoản 2, khoản 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định chị H là nguyên đơn, anh V là bị đơn trong vụ án.

#### **[4]. Về thủ tục tố tụng:**

Chị Phạm Thị Thúy H và anh Lâm Hoàng Quốc V có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét yêu cầu của chị H, anh V về việc vắng mặt tại phiên tòa xét xử ngày 30/11/2017 là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### **[5]. Về nội dung vụ án:**

Chị H, anh V tự nguyện kết hôn với vào năm 2016 và được Ủy ban nhân dân xã PL, huyện TP, Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08/04/2016. Hôn nhân của chị H, anh V thực hiện đúng pháp luật vì vậy khi chị

H có đơn yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết theo thủ tục chung về ly hôn mà Luật Hôn nhân và Gia đình quy định.

Quá trình chung sống vợ chồng anh chị sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh chị không hiểu và thông cảm cho nhau. Vợ chồng không đồng lòng đồng sức chăm lo cho gia đình dẫn đến trong cuộc sống chung thường xuyên căng thẳng, tình cảm vợ chồng từ đó dần phai nhạt. Qua xác minh tại địa phương thể hiện đời sống chung của vợ chồng anh chị không còn hạnh phúc. Trong thời gian vợ chồng anh chị sống ly thân không qua lại để hàn gắn tình cảm. Vì vậy, để cả hai có điều kiện ổn định cuộc sống nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H là cho chị được ly hôn với anh Lâm Hoàng Quốc V là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị H, anh V có 01 con chung là Lâm Hoàng Thiên B, sinh ngày 30/06/2017. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Hoàng Thiên B. Xét thấy chị H có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Đồng thời cháu B còn nhỏ tuổi (Cháu B mới được 05 tháng tuổi tính đến thời điểm xét xử) nên cần được sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ và anh V cũng đồng ý giao cháu B cho chị H nuôi dưỡng. Do vậy, yêu cầu này của chị H là đảm bảo quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của chị H.

Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm thời miễn việc cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho anh Lâm Hoàng Quốc V. Khi nào có tranh chấp về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

Về tài sản chung: Chị H, anh V kê khai không có nên không xem xét, giải quyết. Khi nào có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

Về tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Chị H, anh V kê khai không có nên không xem xét, giải quyết. Khi nào có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Chị H phải nộp 300.000đ án phí DSST về ly hôn.

Xét quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử do đó được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào:

- Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 19, 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thúy H.  
Chị Phạm Thị Thúy H được ly hôn anh Lâm Hoàng Quốc V.

- Về con chung: Chị H, anh V có 01 con chung là Lâm Hoàng Thiên B, sinh ngày 30/06/2017.

Giao cháu Lâm Hoàng Thiên B cho Phạm Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh V có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được gây trở ngại. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng, nợ riêng: Chị H, anh V kê khai không có nên không xem xét, giải quyết. Khi nào có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST về ly hôn. Số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) chị H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 007212 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú chuyển thành án phí.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Chị H, anh V có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THA huyện Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai (để ghi vào sổ hộ tịch theo số 40/2016, quyền số 01/2016 ngày 08/4/2016);
- Lưu HS – LT.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Thịnh**